

Bản án số: 124/2022/HS-ST
Ngày 28-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;
2. Bà Hoàng Lệ Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Cao Tấn Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2022/QĐXXST-HS 13 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Ph, sinh năm 1983 tại tỉnh Đồng Nai; thường trú: Ấp V D 1, xã Gi K, huyện Th Nh, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Việt H, sinh năm 1955 và bà Đào Thị Nh, sinh năm 1958; có 06 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 12/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 128/2018/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/4/2020, đóng án phí ngày 27/8/2020; Nhân thân:

- Ngày 05/6/2001, bị Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai ra quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng số 4 với thời hạn 24 tháng, theo Quyết định số 1740/QĐ.CT.UBND;

- Ngày 26/10/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 195/2013/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/3/2014, đóng án phí ngày 04/8/2014;

- Ngày 22/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện B H, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 250/2015/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/7/2015, đóng án phí ngày 05/8/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2021 cho đến nay; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

**Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người chứng kiến:* Chị Dương Thị B; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Phan Tài T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh Ph là người nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 15/12/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Ph rủ Phan Tài T góp tiền để đến khu vực gần siêu thị BigC thuộc phường L B, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai mua ma túy về sử dụng thì T đồng ý. Tại khu vực siêu thị BigC, Ph đưa cho T 200.000 đồng, T tự góp 100.000 đồng, T mang 300.000 đồng gặp một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua được 03 gói ma túy loại Heroine được bảo quản trong 03 đoạn ống nhựa hàn kín. Mua xong, T đưa cho Ph 02 gói ma túy. Có được ma túy, T và Ph đến bãi đất trống gần đó sử dụng. Sau khi sử dụng, phần Heroine còn lại T gói vào giấy bạc rồi bỏ vào túi quần trước bên phải; phần Heroine còn lại Ph hàn kín lại và bỏ vào nón tai bèo đang đội. Tiếp đó, T và Ph đi ăn tại quán cơm không có biển hiệu có địa chỉ tại số 811 Xa lộ H N, khu phố Ng Th, phường B Th, thành phố D A, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 15 giờ ngày 15/12/2021, Công an phường B Th phối hợp với Công an thành phố D A tuần tra trên địa bàn, phát hiện Nguyễn Minh Ph và Phan Tài T đang ngồi trong quán cơm không có biển hiệu tại địa chỉ số 811 Xa lộ H N, khu phố Ng Th, phường B Th, thành phố D A, tỉnh Bình Dương, có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần trước bên phải của T đang mặc có 01 đoạn ống hút hàn kín bên trong có chất màu trắng, trong nón tai bèo của Ph có 02 đoạn ống hút hàn kín bên trong có chất màu trắng. Ph và T khai là ma túy loại Heroine nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang cùng vật chứng.

* Vật chứng thu giữ: 01 gói ma túy (được bảo quản trong giấy bạc) thu của T; 02 gói ma túy (được bảo quản trong ống nhựa hàn kín) thu của Nguyễn Minh Ph.

Căn cứ Kết luận giám định số 795/MT-PC09 ngày 23/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu chất gửi đến giám định có khối lượng là M1=0,0207 gam, M2=0,0604 là ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số 795/MT-PC09 ngày 23/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Minh Ph và Phan Tài Ng, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Đối với Phan Tài T chưa có tiền án, tiền sự, T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An ra Quyết định xử phạt 2.250.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và thông báo về địa phương quản lý, giáo dục.

Bản Cáo trạng số 114/CT-VKS ngày 06 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Minh Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh tụng đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Ph với mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) bì thư đã niêm phong bên trong có ma túy còn lại sau giám định 0,0087 gam, loại Heroine, là vật cấm lưu thông nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Quá trình tố tụng, bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo vắng mặt nên không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình tố tụng, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với bị cáo Nguyễn Minh Ph có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Về căn cứ xác định bị cáo phạm tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo và người chứng kiến; biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 15/12/2021, Kết luận giám định số 795/MT-PC09 ngày 23/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và những chứng cứ, tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án, xác định: Nguyễn Minh Ph có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích. Khoảng 15 giờ ngày 15/12/2021 tại địa chỉ số 811 Xa lộ H N, khu phố Ng Th, phường B Th, thành phố D A, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Minh Ph cất giữ 02 gói ma túy được bảo quản trong ống nhựa hàn kín có khối lượng là 0,0604 gam, loại Heroine thì bị bắt quả tang.

Như vậy, hành vi tàng trữ ma túy có khối lượng 0,0604 gam, loại Heroine, tuy định lượng không đủ xử lý hình sự nhưng do bị cáo có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích của bị cáo Nguyễn Minh Ph với mục đích để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng số 114/CT-VKS ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu thể hiện có tiền án chưa được xóa án tích đồng thời bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, đồng thời bị cáo là người có tiền án chưa được xóa án tích và người nghiện ma túy, hành vi phạm tội của bị

cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên, áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Xét 01 (một) bì thư đã niêm phong bên trong có ma túy còn lại sau giám định 0,0087 gam, loại Heroine, là vật cấm lưu thông nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Minh Ph và Phan Tài Ng, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau và đối với Phan Tài T chưa có tiền án, tiền sự, T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A ra Quyết định xử phạt 2.250.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và thông báo về địa phương quản lý, giáo dục, là đúng theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo cũng như việc xử lý vật chứng là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Ph 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự

năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 89; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư đã niêm phong bên trong có ma túy còn lại sau giám định 0,0087 gam, loại Heroine.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh Ph phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

